

Số: 18/2024/QĐCNTT-DS

Đồng Hới, ngày 23 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự ngày 10 tháng 4 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 238/2024/TLST- DS ngày 09 tháng 12 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được Biên bản ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ;

Địa chỉ trụ sở: T, số A T, phường L, Quận H, thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Ngọc L – Tổng Giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Thanh B - Giám đốc Ngân hàng TMCP Đ
- Chi nhánh Q, theo Quyết định ủy quyền số 3828/QĐ-BIDV ngày 01/7/2024;

Người được ủy quyền lại tham gia tố tụng: Ông Hà Đức T - Trưởng phòng quản lý rủi ro Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh Q, theo Quyết định ủy quyền số 1276/QĐ-BIDV ngày 05/7/2024; Địa chỉ: Số A đường H, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình;

- Bị đơn: Ông Nguyễn Khánh H, sinh năm 1992 và bà Nguyễn Thị Thùy D, sinh năm 1993; Nơi cư trú: thôn H, xã D, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ:

Theo Hợp đồng tín dụng số 01/2022/14608421/HĐTD ngày 24/05/2022; Hợp đồng cấp hạn mức thấu chi (áp dụng đối với khách hàng vay hạn mức thấu chi có TSBĐ) số 01/2023/14608421/HĐTD ngày 24/05/2023, Hợp đồng tín dụng (áp dụng đối với khoản vay theo món của khách hàng bán lẻ) số 01/2022/4254999/HĐTD ký ngày 14 tháng 07 năm 2022 và Hợp đồng cấp hạn mức thấu chi (áp dụng đối với khách hàng vay hạn mức thấu chi có TSBĐ) số 01/2023/4254999/HĐTD ký ngày 26 tháng 07 năm 2023, tạm tính đến ngày 10/4/2025, ông Nguyễn Khánh H và bà Nguyễn Thị Thùy D có nghĩa vụ trả cho Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đ tổng số tiền là: 9.698.905.214 đồng (Chín tỷ sáu trăm chín mươi tám triệu chín trăm lẻ năm nghìn hai trăm mười bốn đồng), trong đó:

- Dư nợ gốc: 8.565.752.916 đồng;
- Dư nợ lãi trong hạn: 1.022.940.844 đồng;
- Nợ lãi quá hạn: 51.122.516 đồng;
- Lãi chậm trả lãi: 59.088.938 đồng;

Kể từ ngày tiếp theo ngày 10/4/2025 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số nợ, ông Nguyễn Khánh H và bà Nguyễn Thị Thùy D còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Đại diện Ngân hàng TMCP Đ, ông Nguyễn Khánh H và bà Nguyễn Thị Thùy D thống nhất thời hạn thanh toán đối với toàn bộ số nợ trên chậm nhất là vào ngày 30/5/2025.

2.2. Về biện pháp bảo đảm:

Trường hợp ông Nguyễn Khánh H và bà Nguyễn Thị Thùy D không thực hiện nghĩa vụ hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đ theo đúng thời hạn đã thỏa thuận (chậm nhất vào ngày 30/5/2025), thì Ngân hàng TMCP Đ có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp, gồm:

- Thừa đất số 216, tờ bản đồ số 42, địa chỉ tại Xã B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BT 438131; vào sổ cấp Giấy chứng nhận số CH02343 do UBND thành phố Đ cấp ngày 08/04/2014. Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố Đ chỉnh lý ngày 18/05/2022, nội dung: Chuyển nhượng cho ông Nguyễn Khánh H, sinh năm: 1992, CCCD số: 044092004411 và bà Nguyễn Thị Thùy D, sinh năm: 1993, CCCD số:

044193003125, cùng địa chỉ thường trú: Xã D, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, theo hồ sơ số 002343.CN.194. Tài sản được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2022/14608421/HĐBĐ ngày 23/05/2022.

- Thừa đất số 13, tờ bản đồ số 52, địa chỉ tại thôn T, xã B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CX 476418; vào sổ cấp giấy chứng nhận số CS 06937 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Q cấp ngày 10/09/2020. Tài sản được thế chấp Hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2022/4254999/HĐBĐ ngày 11/07/2022.

2.3. Về án phí và chi phí tố tụng:

- Về án phí: Ông Nguyễn Khánh H và bà Nguyễn Thị Thùy D thuận chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với số tiền 62.849.452 đồng (Sáu mươi hai triệu tám trăm bốn mươi chín nghìn bốn trăm năm mươi hai đồng).

Trả lại cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền tạm ứng án phí 58.605.000 đồng (năm mươi tám triệu sáu trăm lẻ năm nghìn đồng) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình theo Biên lai thu tiền số BLTU/23/0001535 ngày 09/12/2024.

- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ông Nguyễn Khánh H và bà Nguyễn Thị Thùy D thuận chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ với số tiền 3.900.000 đồng (Ba triệu chín trăm nghìn đồng). Ngân hàng TMCP Đ đã nộp tạm ứng và chi đủ, nên buộc ông Nguyễn Khánh H và bà Nguyễn Thị Thùy D phải có nghĩa vụ nộp lại toàn bộ số tiền trên để hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Về quyền và nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bên có nghĩa vụ thi hành án không tự nguyện thi hành án thì bên được thi hành án có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự thi hành Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

Quyết định công nhận sự thỏa thuận của Tòa án sẽ được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các Đương sự;
- VKSND Tp. Đồng Hới;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS Tp. Đồng Hới;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

